

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TUYÊN QUANG

Mẫu số: 12b - CTHADS
(Ban hành kèm theo TT số 13/2021/TT-BTP
Ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KL-THADS

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2026

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỔ CÁO

Đối với bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang và ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang

Ngày 21/01/2026, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-THADS thụ lý tố cáo đối với bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang và ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang.

Căn cứ nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh tố cáo, các tài liệu, bằng chứng có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Tuyên Quang kết luận nội dung tố cáo như sau:

I. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG TỔ CÁO:

1. Nội dung tố cáo

1.1. Tố cáo bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Tuyên Quang:

“ - Cố ý tổ chức cưỡng chế đối với tài sản đang có tranh chấp và đã được Toà án thụ lý giải quyết ...

- Tổ chức cưỡng chế vượt quá nội dung bản án, cố ý hủy hoại tài sản đang tranh chấp: ... Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa đã lạm quyền, tổ chức phá bỏ hàng loạt tài sản khác không có trong bản án ... bao gồm: 60 cây bưởi (đường kính tán trên 5m), 8 cây cam (đường kính tán trên 3m), 2 cây táo (ước tính trên 5m), 1 cây vú sữa (ước tính trên 2m), 1 cây xoài (tán trên 6m) và 86 mét tường rào xây gạch không trát cao 1.7m, bên trên có 0.5m dây thép gai đan chữ chi (cùng các trụ cột BTCT, cột sắt và lưới li lông). Đây là những tài sản không nằm trong phạm vi thi hành án và chính là đối tượng đang tranh chấp tại vụ án số 05/2024/TLST-DS. Hành vi này rõ ràng là cố ý hủy hoại tài sản đang tranh chấp, gây thiệt hại nghiêm trọng ...

- Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, thông báo thi hành án: Bà Phạm Thị Kim (vợ tôi) là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trực tiếp, có tên trong cả Thông báo thụ lý vụ án số 05/2024/TLST-DS và Thông báo triệu tập hòa giải số 259/TB-TA của Tòa án. Tuy nhiên, Chấp hành viên Hoàng Phương

Hoa và Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang đã cố ý không tổng đạt, không thông báo bất kỳ quyết định, thông báo cưỡng chế nào cho bà Kim. Hành vi này vi phạm nghiêm trọng Khoản 1, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự, tước đi quyền được thông báo và tham gia vào quá trình cưỡng chế của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan”.

1.2. Tổ cáo ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Tuyên Quang:

“ Cố ý không giải quyết các yêu cầu hoãn, tạm ngưng hợp pháp; phớt lờ sự thống nhất của các bên đương sự và chính quyền địa phương ... ”.

2. Nội dung giải trình của người bị tố cáo

2.1. Nội dung giải trình của Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang (người bị tố cáo) giải trình các nội dung tố cáo như sau:

Ngày 12/02/2020 Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 – Tuyên Quang*) nhận được Quyết định uỷ thác số 79/QĐ-CCTHADS ngày 13/01/2020 của Chi cục THADS huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với vụ ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*), địa chỉ: thôn Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*). Sau khi nhận hồ sơ uỷ thác Chi cục THADS thành phố đã ban hành Quyết định thi hành án số 517/QĐ-CCTHADS ngày 17/02/2020 đối với ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*), sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*). Phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 (*thuộc quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm*) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 7 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/12/2013, tên chủ sử dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm. Địa chỉ: Xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*); Buộc Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) có nghĩa vụ di chuyển cây ôi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 7, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm.

Qua xác minh điều kiện thi hành án xác định ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) ở tổ dân phố Mỹ Lâm 6, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang cho thấy diện tích đất phải chuyển giao cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm hiện đang do gia đình ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) trực

tiếp canh tác. Ông Đoán chưa tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17 tờ bản đồ số 18, địa chỉ: tổ 6, phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*).

Quá trình thụ lý hồ sơ và tiến hành đôn đốc xác minh điều kiện thi hành án, Chấp hành viên đã vận động, thuyết phục và giải thích để ông Nguyễn Xuân Đoán tự giác thực hiện nghĩa vụ thi hành án, nhưng ông Đoán có thái độ thiếu hợp tác và chây ì không thực hiện nghĩa vụ thi hành án. Thời gian tự nguyện thi hành án đã hết, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang xác định ông Đoán có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án. Ngày 17/10/2025, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức cưỡng chế đối với ông Nguyễn Xuân Đoán.

* Về nội dung: “... *Có ý tổ chức cưỡng chế đối với tài sản đang có tranh chấp và đã được Toà án thụ lý...*”

Căn cứ Điều 75 Luật THADS (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì tài sản ông nêu trong đơn không phải là tài sản đang có tranh chấp.

* Về nội dung: “... *Tổ chức cưỡng chế vượt quá nội dung bản án, có ý huỷ hoại tài sản đang tranh chấp... Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa đã lạm quyền, tổ chức phá bỏ hàng loạt tài sản khác không có trong bản án... bao gồm: 60 cây bưởi (đường kính tán trên 5m), 8 cây cam (đường kính tán trên 3m), 2 cây táo (ước tính trên 5m), 1 cây vú sữa (ước tính trên 2m), 1 cây xoài (tán trên 6m) và 86 mét tường rào xây gạch không trát cao 1.7m, bên trên có 0.5m dây thép gai đan chữ chi (cùng các trụ cột BTCT, cột sắt và lưới li lông). Đây là những tài sản không nằm trong phạm vi thi hành án và chính là đối tượng đang tranh chấp tại vụ án số 05/2024/TLST-DS. Hành vi này rõ ràng là có ý huỷ hoại tài sản đang tranh chấp, gây thiệt hại nghiêm trọng...*”

Căn cứ Công văn số 1320/CV-TA ngày 05/5/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc giải thích Bản án có nội dung: tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 06/7/2017 không thể hiện (ghi nhận) có các cây cối trên (cây bưởi, cây cam, cây na, cây mít, cây xoài, cây chanh, cây muồng, cây xoan...), đây là các cây cối được trồng bổ sung, phát sinh sau thời điểm Toà án cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án. Do đó, hộ gia đình ông Nguyễn Xuân Đoán có trách nhiệm tự di chuyển, chặt, nhổ bỏ số cây nêu trên hoặc cơ quan THADS tiến hành giải quyết, cưỡng chế theo quy định.

Như vậy trong trường hợp ông Nguyễn Xuân Đoán không tự nguyện di chuyển, chặt, nhổ bỏ số cây nêu trên cơ quan THADS tiến hành giải quyết, cưỡng chế theo quy định.

* Về nội dung “...*Vì phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, thông báo thi hành án: Bà Phạm Thị Kim (vợ tôi) là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trực tiếp, có tên trong cả Thông báo thụ lý vụ án số 05/2024/TLST-DS và Thông*

báo triệu tập hoà giải số 259/TB-TA của Toà án. Tuy nhiên, Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa và Thị hành án dân sự khu vực 1 – Tuyên Quang đã cố ý không tổng đạt, không thông báo bất kỳ quyết định, thông báo cưỡng chế nào cho bà Kim. Hành vi này vi phạm nghiêm trọng Khoản 1, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự, tước đi quyền được thông báo và tham gia vào quá trình cưỡng chế của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan... ”

Căn cứ Bản án số 64/2017/DSST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là TAND khu vực 1 – Tuyên Quang*); Bản án số 07/DSPT/2018 ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 517/QĐ-CCTHADS ngày 17/02/2020 của Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 – Tuyên Quang*), Hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 được nêu trong Bản án chỉ có ông Nguyễn Xuân Đoán, không có tên bà Phạm Thị Kim. Bà Phạm Thị Kim không phải là người nhận khoán đất trồng chè, không phải là người phải thi hành án.

Căn cứ Khoản 4 Điều 3 Luật THADS (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) quy định: “*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của đương sự*”. Như vậy, bà Phạm Thị Kim không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

2.1. Nội dung giải trình của ông Ứng Anh Tuấn

Ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang (người bị tố cáo) giải trình các nội dung tố cáo như sau:

Về nội dung: “ *Cố ý không giải quyết các yêu cầu hoãn, tạm ngưng hợp pháp; phớt lờ sự thống nhất của các bên đương sự và chính quyền địa phương ... ”.*

Trong quá trình giải quyết việc thi hành án, Chấp hành viên đã mời các bên đương sự đến để giải quyết, nhưng các bên đã không thoả thuận được. Sau đó cũng đã vận động, thuyết phục, phân tích và giải thích rất nhiều lần để ông Nguyễn Xuân Đoán tự giác thực hiện nghĩa vụ thi hành án, nhưng ông Đoán có thái độ thiếu hợp tác và chây ì không thực hiện nghĩa vụ thi hành án vì ông vẫn đang không nhất trí với Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã có hiệu lực pháp luật. Đến trước thời điểm cưỡng chế, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang không nhận được bất cứ văn bản nào có nội dung Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm đề nghị được thoả thuận với ông Nguyễn Xuân Đoán và cũng chưa nhận được bất cứ văn bản nào của tổ chức, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu dừng, hoãn đối với vụ việc này.

Các nội dung ông Nguyễn Xuân Đoán tố cáo nêu trên là sai, không có căn cứ chấp nhận. Đến nay vụ việc đã tổ chức thi hành xong theo đúng các trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

3. Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà Đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng, sai của hành vi bị tố cáo.

3.1. Làm việc với người tố cáo: Không.

3.2. Làm việc trực tiếp với người bị tố cáo: bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đoàn xác minh yêu cầu bà Hoàng Phương Hoa giải trình nội dung bị tố cáo.

- Ý kiến của bà Hoàng Phương Hoa:

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã thực hiện việc thông báo Quyết định thi hành án hợp lệ cho đương sự theo đúng quy định. Qua xác minh điều kiện thi hành án, thể hiện cụ thể về diện tích đất phải chuyển giao cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm đang do gia đình ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) trực tiếp canh tác. Ông Đoán chưa tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17 tờ bản đồ số 18, địa chỉ: tổ 6, phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*).

Chấp hành viên đã vận động, thuyết phục, phân tích và giải thích rất nhiều lần để ông Nguyễn Xuân Đoán tự giác thực hiện nghĩa vụ thi hành án, nhưng ông Đoán có thái độ thiếu hợp tác và chây ì không thực hiện nghĩa vụ thi hành án, vì ông Đoán vẫn đang không nhất trí với Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5, khoản 6 Điều 71, Điều 117, Điều 118 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014), ngày 04/12/2024 Chấp hành viên đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc, ấn định thời gian thực hiện công việc cuối cùng là ngày 17/12/2024 và Quyết định số 09/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Xuân Đoán.

Ngày 19/02/2025, Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang*) tiến hành kiểm tra kết quả thực hiện công việc, tại thời điểm kiểm tra cho thấy ông Đoán đã có hành vi vi phạm không thực hiện công việc theo Bản án và Quyết định thi hành án. Vì vậy Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang đã lập biên bản vi phạm hành chính về thi hành án dân sự và có tờ trình đề nghị Cục THADS tỉnh Tuyên Quang (*nay là THADS tỉnh Tuyên Quang*) xem xét xử phạt vi phạm hành chính, ngày

26/02/2025 Cục THADS tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 59/QĐ - CTHADS về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đoán theo quy định.

Ngày 23/7/2025 ông Nguyễn Xuân Đoán đến tại trụ sở Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang trình bày ông Đoán đã thi hành xong nghĩa vụ di chuyển cây ổi và cây bưởi, thu hoạch cây sắn và cây mía theo nội dung Bản án, Quyết định thi hành án; số cây còn lại ông Đoán không thực hiện việc di chuyển vì không có trong Bản án.

Ngày 17/10/2025, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tổ chức cưỡng chế thi hành nghĩa vụ buộc thực hiện công việc nhất định đối với ông Nguyễn Xuân Đoán, hội đồng cưỡng chế đã tiến hành tháo dỡ tường rào, chặt bỏ cây bưởi (*là cây cối phát sinh sau thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án*) trên diện tích đất phải giao cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm; trước khi cưỡng chế giao tài sản, Chấp hành viên đã tiếp tục vận động, thuyết phục ông Nguyễn Xuân Đoán tự nguyện trả lại cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán theo Bản án nhưng ông Đoán không tự nguyện thi hành. Hội đồng cưỡng chế đã tiến hành cưỡng chế giao quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: “... *Có ý tổ chức cưỡng chế đối với tài sản đang có tranh chấp và đã được Tòa án thụ lý...*”.

Theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, ông Nguyễn Xuân Đoán thực hiện khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, những vấn đề cụ thể ông Nguyễn Xuân Đoán yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: Hủy Hợp đồng thuê tài sản nhà nước số 01/HĐKT ngày 09/7/2010 giữa Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang và Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm; Buộc Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang trả cho ông số tiền đã thu từ việc cho thuê vườn chè của ông là **23.675.400đ** (*Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm đồng*).

Đối chiếu với hồ sơ vụ việc cho thấy việc khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Đoán nêu trên không liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án, không có tranh chấp theo quy định tại Điều 75 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014). Do vậy, xét thấy người phải thi hành án có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành, Chấp hành viên ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện công việc; quyết định cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: “... *Tổ chức cưỡng chế vượt quá nội dung bản án, có ý huỷ hoại tài sản đang tranh chấp... Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa đã lạm quyền, tổ chức phá bỏ hàng loạt tài sản khác không có trong bản án... bao gồm: 60 cây bưởi (đường kính tán trên 5m), 8 cây cam (đường kính tán trên 3m), 2 cây táo (ước tính trên 5m), 1 cây vú sữa (ước tính trên 2m), 1 cây xoài (tán trên 6m) và 86 mét tường rào xây gạch không trát cao 1.7m, bên trên có 0.5m dây*

thép gai đan chữ chi (cùng các trụ cột BTCT, cột sắt và lưới li lông). Đây là những tài sản không nằm trong phạm vi thi hành án và chính là đối tượng đang tranh chấp tại vụ án số 05/2024/TLST-DS. Hành vi này rõ ràng là cố ý huỷ hoại tài sản đang tranh chấp, gây thiệt hại nghiêm trọng... ”.

Theo quyết định của bản án, ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) có nghĩa vụ: Trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 (*thuộc quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm*) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 17 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/12/2013, tên chủ sử dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm, địa chỉ: xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*) và nghĩa vụ di chuyển cây ổi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm theo Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 517/QĐ- CCTHADS ngày 17/02/2020 của Chi cục THADS thành phố (*nay là Phòng THADS khu vực 1 – Tuyên Quang*).

Quá trình giải quyết vụ việc, qua xác minh cho thấy ngoài những cây trồng tuyên trong Bản án thì gia đình ông Nguyễn Xuân Đoán có trồng thêm cây bưởi và một số cây trồng khác như cây na, cây mít, cây xoài, cây chanh, cây muồng, cây xoan, cây si, cây vú sữa, cây cam, cây xua ... Toàn bộ số cây này ông Nguyễn Xuân Đoán trồng trên đất đều là trái mục đích giao khoán. Xét thấy có vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án, Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang đã ban hành văn bản số 747/CCTHADS-NV ngày 21/4/2025 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải thích việc xử lý các loại cây trồng, tài sản trên đất mà ông Nguyễn Xuân Đoán phải trả lại cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm.

Ngày 05/5/2025 Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Công văn số 1320/CV-TA của về việc giải thích Bản án đã trả lời: “...*tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 06/7/2017 không thể hiện (ghi nhận) có các cây cối trên (cây na, cây mít, cây xoài, cây chanh, cây muồng, cây xoan, cây si, cây vú sữa, cây cam, cây xua...), đây là các cây cối được trồng bổ sung, phát sinh sau thời điểm toà án cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án. Do đó, hộ gia đình ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) có trách nhiệm tự di chuyển, chặt, nhổ bỏ số cây nêu trên hoặc cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành giải quyết, cưỡng chế theo quy định”.*

Để thực hiện nội dung Công văn số 1320/CV-TA ngày 05/5/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc giải thích Bản án, Chấp hành viên tổ

chức thi hành vụ việc đã ban hành Thông báo số: 846/TB- THADS 26/5/2025 về xử lý tài sản gắn liền với đất được chuyển giao; Nội dung thông báo đã nêu rõ: “... Nếu Ông Đoán không thực hiện thì Chấp hành viên cưỡng chế tháo dỡ tài sản và chặt bỏ những cây trồng sau bản án ra khỏi diện tích đất phải chuyển giao” theo đúng nội dung giải thích của Tòa án, Hội đồng cưỡng chế đã tổ chức họp bàn cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế thi hành án, thống nhất biện pháp thực hiện cưỡng chế bằng hình thức dùng máy tháo dỡ bức tường rào, chặt nhổ bỏ số cây phát sinh sau thời điểm thẩm định. Cũng theo quy định tại khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 45 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Hết thời gian tự nguyện thi hành án, xét thấy người phải thi hành án ông Nguyễn Xuân Đoán có điều kiện thi hành mà không tự nguyện thi hành, không tự nguyện di chuyển, chặt, nhổ bỏ số cây phát sinh sau thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án, không tự nguyện tháo dỡ tường rào trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm. Vì vậy, Chấp hành viên ban hành Quyết định về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc và Quyết định về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: “...Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, thông báo thi hành án: Bà Phạm Thị Kim (vợ tôi) là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trực tiếp, có tên trong cả Thông báo thụ lý vụ án số 05/2024/TLST-DS và Thông báo triệu tập hòa giải số 259/TB-TA của Tòa án. Tuy nhiên, Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa và Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang đã cố ý không tố tụng, không thông báo bất kỳ quyết định, thông báo cưỡng chế nào cho bà Kim. Hành vi này vi phạm nghiêm trọng Khoản 1, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự, tước đi quyền được thông báo và tham gia vào quá trình cưỡng chế của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan...”.

Căn cứ khoản 4 Điều 3 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định: “4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của đương sự”.

Tại Bản án số 64/2017/DSST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là TAND khu vực 1 - Tuyên Quang); Bản án số 07/DSPT/2018 ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; bà Phạm Thị Kim được triệu tập là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình xét xử tại Tòa án, đây là tư cách độc lập, như vậy các bên chỉ có tranh chấp Hợp đồng số 31/HĐK, Tòa án cấp sơ thẩm giải tranh chấp hợp đồng giao khoán đất sản xuất nông nghiệp và tài sản trên đất (Hợp đồng số 31/HĐK) trong quá trình tố tụng tại Tòa án. Phần Quyết định của Bản án tuyên buộc ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-

TP-19 ngày 01/6/2002 (*thuộc quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm*) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 17 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/12/2013, tên chủ sử dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm, địa chỉ: xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*). Buộc ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) có nghĩa vụ di chuyển cây ổi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm.

Đây là nghĩa vụ buộc thực hiện công việc nhất định mà ông Nguyễn Xuân Đoán phải thi hành. Vì vậy, bà Phạm Thị Kim không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của ông Nguyễn Xuân Đoán. Các nội dung ông Nguyễn Xuân Đoán tố cáo nêu trên là sai, không có căn cứ chấp nhận.

3.3. Làm việc trực tiếp với người bị tố cáo: ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang.

* Về nội dung tố cáo: *“Cố ý không giải quyết các yêu cầu hoãn, tạm ngưng hợp pháp; phớt lờ sự thống nhất của các bên đương sự và chính quyền địa phương ...”*.

- Theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, ông Nguyễn Xuân Đoán thực hiện khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, những vấn đề cụ thể ông Nguyễn Xuân Đoán yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: Hủy Hợp đồng thuê tài sản nhà nước số 01/HĐKT ngày 09/7/2010 giữa Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang và Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm; Buộc Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang trả cho ông số tiền đã thu từ việc cho thuê vườn chè của ông là 23.675.400 đồng (*Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm đồng*). Theo Thông báo số 239/TB-TA ngày 22/7/2025 thông báo cho ông Nguyễn Xuân Đoán, bà Phạm Thị Kim, Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Đối chiếu với hồ sơ vụ việc cho thấy việc ông Nguyễn Xuân Đoán cho rằng ông Nguyễn Xuân Đoán khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang là căn cứ đề nghị tạm ngưng thi hành án, tạm dừng cưỡng chế là không có cơ sở. Theo quy định tại Điều 2, Điều 4 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Chấp hành viên, cơ quan THADS phải tổ chức thi hành án là đúng theo quy định. Mặt khác, theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 48 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); nội dung đơn của ông Đoán, bà

Kim không thuộc diện hoãn thi hành án nên Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang không có căn cứ để ra quyết định hoãn thi hành án. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ việc, đến thời điểm hiện tại tại Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang chưa nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền kháng nghị yêu cầu hoãn thi hành án đối với vụ việc trên. Do vậy Bản án, Quyết định thi hành án đã có hiệu lực phải được tổ chức thi hành theo quy định. Xét thấy người phải thi hành án có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành, Chấp hành viên ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện công việc; quyết định cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất và tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

- Ngày 14/10/2025 ông Nguyễn Xuân Đoán đã có đơn đề nghị cam kết với nội dung nếu không thoả thuận được với Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm sau Bản án, thì ông Đoán sẽ thực hiện đúng như Bản án đã tuyên. Ngày 16/10/2025 ông Nguyễn Xuân Đoán tiếp tục có đơn đề nghị Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Tuyên Quang xác định vị trí của tường rào để ông Đoán thực hiện tháo dỡ đúng như trong Bản án số 64/2017 và Bản án phúc thẩm số 07/2018 để bảo tồn tài sản của gia đình ...

+ Về nội dung ông Nguyễn Xuân Đoán cam kết nếu không thoả thuận được với Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm sau Bản án, thì ông Đoán sẽ thực hiện đúng như Bản án đã tuyên.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã mời các bên đương sự đến để giải quyết việc thi hành án. Kết quả giải quyết: Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm không nhất trí với đề nghị của ông Nguyễn Xuân Đoán và đề nghị Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang*) thực hiện đúng Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty (*thể hiện tại biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 09/9/2021 của Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang*).

Đến trước thời điểm cưỡng chế, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang không nhận được bất cứ thoả thuận nào giữa Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm và ông Nguyễn Xuân Đoán, do vậy Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang phải tổ chức thi hành theo đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung đề nghị xác định vị trí tháo dỡ tường rào để gia đình ông Đoán chủ động tháo dỡ theo quy định.

Tại Bản án, Quyết định thi hành án đã nêu rõ buộc ông Nguyễn Xuân Đoán có nghĩa vụ di chuyển cây ổi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, cây mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm. Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn đã nêu rõ công trình xây dựng trên đất tại thửa số 17, tờ bản đồ số 18-PL có bờ rào

xây gạch bê tông kết hợp cột bê tông và dây thép gai dài 86m (ông Đoán có mặt nhưng từ chối tham gia). Tại phần nhận định của Bản án phúc thẩm đã nêu: ông Đoán đã được nhận biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ. Như vậy, ông Đoán đã biết được vị trí tường rào dài 86m mà Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã tuyên, xong bản thân ông cố tình không thực hiện theo nội dung của Quyết định của bản án buộc cơ quan thi hành án phải tiến hành cưỡng chế.

Ngoài ra, Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang*) cũng đã ban hành Công văn số 222/CCTHADS-CV ngày 19/11/2024, Công văn số 328/CCTHADS-CV ngày 18/12/2024 trả lời cho ông Nguyễn Xuân Đoán biết về đề nghị tạm dừng, hoãn thi hành án của ông là không có căn cứ.

Các nội dung ông Nguyễn Xuân Đoán tố cáo nêu trên là sai, không có căn cứ chấp nhận. Đến nay, vụ việc đã tổ chức thi hành xong theo đúng các trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

3.4. Làm việc với người liên quan:

3.4.1. Bà Nguyễn Thị Dương Hồng, Phó Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đoàn xác minh nội dung tố cáo đề nghị bà Nguyễn Thị Dương Hồng cho ý kiến đối với việc lãnh, chỉ đạo việc tổ chức thi hành án đối với Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Ý kiến của bà Nguyễn Thị Dương Hồng: Lãnh đạo Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang luôn quan tâm chỉ đạo sát sao đối với việc tổ chức thi hành Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Lãnh đạo Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang đã chỉ đạo Chấp hành viên tổ chức thi hành vụ việc theo quy định của pháp luật. Quá trình tổ chức thi hành, Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 1- Tuyên Quang đã tổ chức thi hành vụ việc đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

3.4.2. Ông Phan Anh Thành, Phó Chánh án - Thẩm phán Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang

- Trong đơn tố cáo và các tài liệu kèm theo đơn ông Nguyễn Xuân Đoán cung cấp đã nộp đơn khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang ra Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang và đã có Thông báo thụ lý vụ án số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang về việc tranh chấp hợp đồng thuê tài sản nhà nước. Đoàn xác minh nội dung tố cáo đề nghị

Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang cung cấp về kết quả giải quyết đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Đoán.

- Ý kiến ông Phan Anh Thành:

Thứ nhất: Ngày 08/10/2024 Toà án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang đã nhận được đơn khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Đoán, địa chỉ: tổ dân phố Mỹ Lâm 6, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi xem xét nội dung đơn và các tài liệu kèm theo Toà án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang đã thụ lý vụ án dân sự số 05/2025/TLST-DS về việc tranh chấp hợp đồng thuê tài sản nhà nước, đồng thời Toà án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang đã ban hành Thông báo số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 gửi cho ông Đoán biết. Vụ việc hiện vẫn đang được xem xét, giải quyết theo quy định.

Thứ hai: Về việc cơ quan THADS cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất buộc ông Nguyễn Xuân Đoán phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Xuân Đoán sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 (thuộc quyền sử dụng đất của công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 17 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/12/2013, tên chủ sử dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm, địa chỉ: Xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 6, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*). Buộc ông Nguyễn Xuân Đoán phải tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm.

Toà án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang xác định: Nghĩa vụ thi hành án của ông Nguyễn Xuân Đoán tại Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Toà án nhân dân khu vực 1-Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, không liên quan đến vụ việc khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang của ông Đoán.

3.5. Tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình xác minh

- Tài liệu lưu tại hồ sơ thi hành án do Chấp hành viên cung cấp, đánh số bút lục theo quy định.

- Báo cáo giải trình nội dung tố cáo của người bị tố cáo bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 1- Tuyên Quang.

- Báo cáo giải trình nội dung tố cáo của người bị tố cáo ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 1- Tuyên Quang.

- Báo cáo quá trình tổ chức thi hành án đối với vụ việc ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*); địa chỉ: tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang của Trưởng phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Biên bản làm việc ngày 23/02/2026 của Đoàn xác minh tố cáo với người bị tố cáo là bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Biên bản làm việc ngày 23/02/2026 của Đoàn xác minh tố cáo với người bị tố cáo là ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Biên bản làm việc ngày 23/02/2026 của Đoàn xác minh tố cáo với bà Nguyễn Thị Dương Hồng, Phó Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Biên bản làm việc ngày 23/02/2026 của Đoàn xác minh tố cáo với ông Phan Anh Thành, Phó Chánh án - Thẩm phán Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Công văn số 222/CCTHADS-CV ngày 19/11/2024, Công văn số 328/CCTHADS-CV ngày 18/12/2024 của Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang*).

- Thông báo về việc giải quyết đơn số 218/TB-THADS ngày 27/8/2025 của THADS tỉnh Tuyên Quang.

4. Nhận xét, đánh giá

Căn cứ nội dung tố cáo, các tài liệu Đoàn xác minh thu thập trong quá trình xác minh, đối chiếu với các quy định của pháp luật, THADS tỉnh Tuyên Quang nhận thấy:

4.1. Tố cáo bà Hoàng Phương Hoa, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang

Thứ nhất, về nội dung: “... *Có ý tổ chức cưỡng chế đối với tài sản đang có tranh chấp và đã được Tòa án thụ lý...*”.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã thực hiện việc thông báo Quyết định thi hành án hợp lệ cho đương sự theo đúng quy định. Qua xác minh điều kiện thi hành án, thể hiện cụ thể về diện tích đất phải chuyển giao cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm đang do gia đình ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) trực tiếp canh tác. Ông Đoán chưa tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17 tờ bản đồ số 18, địa chỉ: tổ 6, phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*). Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang đã vận động, thuyết phục, phân tích và giải thích rất nhiều lần để ông Nguyễn Xuân Đoán tự giác thực hiện nghĩa vụ thi hành án, nhưng ông Đoán có thái độ thiếu hợp tác và chây ì không thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5, khoản 6 Điều 71, Điều 117, Điều 118 Luật THADS (được sửa đổi bổ sung năm 2014), ngày 04/12/2024 Chấp hành viên đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc, ấn định thời gian thực hiện công việc cuối cùng là ngày 17/12/2024 và Quyết định số 09/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Xuân Đoán.

Ngày 19/02/2025 Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng THADS khu vực 1 -Tuyên Quang*) tiến hành kiểm tra kết quả thực hiện công việc, tại thời điểm kiểm tra cho thấy ông Đoán đã có hành vi vi phạm không thực hiện công việc theo Bản án, Quyết định thi hành án và đã lập biên bản vi phạm hành chính về thi hành án dân sự và có tờ trình đề nghị Cục THADS tỉnh Tuyên Quang (*nay là THADS tỉnh Tuyên Quang*) xem xét xử phạt vi phạm hành chính, ngày 26/02/2025 Cục THADS tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 59/QĐ - CTHADS về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đoán theo quy định. Ngày 23/7/2025 ông Nguyễn Xuân Đoán đến tại trụ sở Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang trình bày ông Đoán đã thi hành xong nghĩa vụ di chuyển cây ổi và cây bưởi, thu hoạch cây sắn và cây mía theo nội dung Bản án, Quyết định thi hành án; số cây còn lại ông Đoán không thực hiện việc di chuyển vì không có trong Bản án.

Thông báo về việc thụ lý vụ án số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, ông Nguyễn Xuân Đoán thực hiện khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, những vấn đề cụ thể ông Nguyễn Xuân Đoán yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: Hủy Hợp đồng thuê tài sản nhà nước số 01/HĐKT ngày 09/7/2010 giữa Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang và Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm; Buộc Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang trả cho ông số tiền đã thu từ việc cho thuê vườn chè của ông là 23.675.400 đồng (*Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm đồng*). Việc cơ quan THADS cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất buộc ông Nguyễn Xuân Đoán phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Xuân Đoán sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 (thuộc quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 17 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 21/12/2013, tên chủ sử dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm. Địa chỉ: Xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 6, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*). Buộc ông Nguyễn Xuân Đoán phải tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm là không liên quan đến vụ việc khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang của ông Nguyễn Xuân Đoán.

Đối chiếu với hồ sơ vụ việc cho thấy việc khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Đoán nêu trên không liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án,

không có tranh chấp theo quy định tại Điều 75 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014). Xét thấy người phải thi hành án có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành, Chấp hành viên ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện công việc; quyết định cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Ngày 17/10/2025, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tổ chức cưỡng chế thi hành nghĩa vụ buộc thực hiện một công việc nhất định đối với ông Nguyễn Xuân Đoán, hội đồng cưỡng chế đã tiến hành tháo dỡ tường rào, chặt bỏ cây bưởi (*là cây cối phát sinh sau thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án*) trên diện tích đất phải giao cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm; trước khi cưỡng chế giao tài sản, Chấp hành viên đã tiếp tục vận động, thuyết phục ông Nguyễn Xuân Đoán tự nguyện trả lại cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán theo Bản án nhưng ông Đoán không tự nguyện thi hành. Hội đồng cưỡng chế đã tiến hành cưỡng chế giao quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm theo quy định của pháp luật.

Nội dung công dân tố cáo trên là sai sự thật.

Thứ hai về nội dung: “... *Tổ chức cưỡng chế vượt quá nội dung bản án, có ý huỷ hoại tài sản đang tranh chấp... Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa đã lạm quyền, tổ chức phá bỏ hàng loạt tài sản khác không có trong bản án... bao gồm: 60 cây bưởi (đường kính tán trên 5m), 8 cây cam (đường kính tán trên 3m), 2 cây táo (ước tính trên 5m), 1 cây vú sữa (ước tính trên 2m), 1 cây xoài (tán trên 6m) và 86 mét tường rào xây gạch không trát cao 1.7m, bên trên có 0.5m dây thép gai đan chữ chi (cùng các trụ cột BTCT, cột sắt và lưới li lông). Đây là những tài sản không nằm trong phạm vi thi hành án và chính là đối tượng đang tranh chấp tại vụ án số 05/2024/TLST-DS. Hành vi này rõ ràng là có ý huỷ hoại tài sản đang tranh chấp, gây thiệt hại nghiêm trọng...*”.

Theo quyết định của bản án đã có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) có nghĩa vụ: Trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Văn Đoán (*Nguyễn Xuân Đoán*) sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 (*thuộc quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm*) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 17 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/12/2013, tên chủ sử dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm, địa chỉ: xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang*) và nghĩa vụ di chuyển cây ổi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm theo Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 517/QĐ- CCTHADS ngày 17/02/2020 của Chi cục THADS thành phố (*nay là Phòng THADS khu vực 1 – Tuyên Quang*).

Quá trình xác minh cho thấy ngoài những cây trồng tuyên trong Bản án thì gia đình ông Nguyễn Xuân Đoán có trồng thêm cây bưởi và một số cây trồng khác như cây na, cây mít, cây xoài, cây chanh, cây muồng, cây xoan, cây si, cây vú sữa, cây cam, cây xua... Toàn bộ số cây này ông Nguyễn Xuân Đoán trồng trên đất đều là trái mục đích giao khoán; việc ông Đoán xây dựng tường rào trên đất nhận khoán là trái quy định hợp đồng. Do có vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án, Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang (nay là Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang) đã ban hành văn bản số 747/CCTHADS-NV ngày 21/4/2025 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải thích việc xử lý các loại cây trồng, tài sản trên đất mà ông Nguyễn Xuân Đoán phải trả lại cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm.

Ngày 05/5/2025 Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Công văn số 1320/CV-TA của về việc giải thích Bản án đã trả lời: “...*tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 06/7/2017 không thể hiện (ghi nhận) có các cây cối trên (cây na, cây mít, cây xoài, cây chanh, cây muồng, cây xoan, cây si, cây vú sữa, cây cam, cây xua...), đây là các cây cối được trồng bổ sung, phát sinh sau thời điểm toà án cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án. Do đó, hộ gia đình ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) có trách nhiệm tự di chuyển, chặt, nhổ bỏ số cây nêu trên hoặc cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành giải quyết, cưỡng chế theo quy định*”.

Thực hiện nội dung Công văn số 1320/CV-TA ngày 05/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc giải thích Bản án, Chấp hành viên tổ chức thi hành vụ việc đã ban hành Thông báo số: 846/TB- THADS 26/5/2025 về xử lý tài sản gắn liền với đất được chuyển giao; Nội dung thông báo đã nêu rõ: “...*Nếu Ông Đoán không thực hiện thì Chấp hành viên cưỡng chế tháo dỡ tài sản và chặt bỏ những cây trồng sau bản án ra khỏi diện tích đất phải chuyển giao*” theo đúng nội dung giải thích của Tòa án, Hội đồng cưỡng chế đã tổ chức họp bàn cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế thi hành án, thống nhất biện pháp thực hiện cưỡng chế bằng hình thức dùng máy tháo dỡ bức tường rào, chặt nhổ bỏ số cây phát sinh sau thời điểm thẩm định.

Cũng theo quy định tại khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 45 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); hết thời gian tự nguyện thi hành án, xét thấy người phải thi hành án ông Nguyễn Xuân Đoán có điều kiện thi hành mà không tự nguyện thi hành, không tự nguyện di chuyển, chặt, nhổ bỏ số cây phát sinh sau thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và giải quyết vụ án, không tự nguyện tháo dỡ tường rào trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm. Vì vậy, Chấp hành viên ban hành Quyết định về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc và Quyết định về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

Nội dung công dân tố cáo trên là sai sự thật.

Thứ ba về nội dung: “...Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, thông báo thi hành án: Bà Phạm Thị Kim (vợ tôi) là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trực tiếp, có tên trong cả Thông báo thụ lý vụ án số 05/2024/TLST-DS và Thông báo triệu tập hòa giải số 259/TB-TA của Tòa án. Tuy nhiên, Chấp hành viên Hoàng Phương Hoa và Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang đã cố ý không tố tụng, không thông báo bất kỳ quyết định, thông báo cưỡng chế nào cho bà Kim. Hành vi này vi phạm nghiêm trọng Khoản 1, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự, tước đi quyền được thông báo và tham gia vào quá trình cưỡng chế của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan...”.

Căn cứ khoản 4 Điều 3 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định: “4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của đương sự”.

Tại Bản án số 64/2017/DSST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là TAND khu vực 1 - Tuyên Quang); Bản án số 07/DSPT/2018 ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Bà Phạm Thị Kim được triệu tập là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình xét xử tại Tòa án, đây là tư cách độc lập, như vậy các bên chỉ có tranh chấp Hợp đồng số 31/HĐK, Tòa án cấp sơ thẩm giải tranh chấp hợp đồng giao khoán đất sản xuất nông nghiệp và tài sản trên đất (Hợp đồng số 31/HĐK) trong quá trình tố tụng tại Tòa án. Phần Quyết định của Bản án tuyên buộc ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) trả lại cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm diện tích đất nhận khoán 18.826m², thửa đất số 21+22+25+26, tờ bản đồ số 22 và diện tích đất 3.631,1m² ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) sử dụng vượt quá hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè số 31/HĐK-TP-19 ngày 01/6/2002 (thuộc quyền sử dụng đất của Công ty cổ phần Chè Mỹ Lâm) cùng toàn bộ tài sản là cây chè trên đất, nay thuộc thửa đất số 17 có diện tích 2.886,7m² và thửa đất số 22 có diện tích 19.570,4m², tờ bản đồ số 18-PL, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 163317 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/12/2013, tên chủ dụng đất: Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm, địa chỉ: xóm Tiên Phong, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang). Buộc ông Nguyễn Văn Đoán (Nguyễn Xuân Đoán) có nghĩa vụ di chuyển cây ổi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm.

Đây là nghĩa vụ buộc thực hiện công việc nhất định mà ông Nguyễn Xuân Đoán phải thi hành. Vì vậy, bà Phạm Thị Kim không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của ông Nguyễn Xuân Đoán.

Mặt khác, thông báo về việc thụ lý vụ án số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, ông Nguyễn Xuân Đoán thực hiện khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang về những vấn đề: Hủy Hợp đồng

thuê tài sản nhà nước số 01/HĐKT ngày 09/7/2010 giữa Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang và Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm; Buộc Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang trả cho ông số tiền đã thu từ việc cho thuê vườn chè của ông là 23.675.400 đồng (*Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm đồng*) là không liên quan đến việc cưỡng chế tài sản thi hành án của ông Đoàn. Bà Phạm Thị Kim không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của ông Nguyễn Xuân Đoán.

Nội dung công dân tố cáo trên là sai sự thật.

4.2. Tố cáo ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang.

* Về nội dung: “... *Có ý không giải quyết các yêu cầu hoãn, tạm ngưng hợp pháp; phớt lờ sự thống nhất của các bên đương sự và chính quyền địa phương ...*”.

- Theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 05/TB-TLVA ngày 08/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang, ông Nguyễn Xuân Đoán thực hiện khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, những vấn đề cụ thể ông Nguyễn Xuân Đoán yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: Hủy Hợp đồng thuê tài sản nhà nước số 01/HĐKT ngày 09/7/2010 giữa Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang và Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm; Buộc Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang trả cho ông số tiền đã thu từ việc cho thuê vườn chè của ông là 23.675.400 đồng (*Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm đồng*). Theo Thông báo số 239/TB-TA ngày 22/7/2025 thông báo cho ông Nguyễn Xuân Đoán, bà Phạm Thị Kim, Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Đối chiếu với hồ sơ vụ việc cho thấy việc ông Nguyễn Xuân Đoán cho rằng ông Nguyễn Xuân Đoán khởi kiện Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang là căn cứ đề nghị tạm ngưng thi hành án, tạm dừng cưỡng chế là không có cơ sở. Theo quy định tại Điều 2, Điều 4 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Chấp hành viên, cơ quan THADS phải tổ chức thi hành án là đúng theo quy định.

Mặt khác, theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 48 Luật THADS năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); nội dung đơn của ông Đoán, bà Kim không thuộc diện hoãn thi hành án nên Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang không có căn cứ để ra quyết định hoãn thi hành án. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ việc, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang, chưa nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền kháng nghị yêu cầu hoãn thi hành án đối với vụ việc trên. Do vậy Bản án, Quyết định thi hành án đã có hiệu lực phải được tổ chức thi hành theo quy định. Xét thấy người phải thi hành án có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành, Chấp hành viên ban hành Quyết định

cưỡng chế buộc thực hiện công việc; quyết định cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất và tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

- Ngày 14/10/2025 ông Nguyễn Xuân Đoán đã có đơn đề nghị cam kết với nội dung nếu không thoả thuận được với Công ty Cổ phần chè Mỹ Lâm sau Bản án, thì ông Đoán sẽ thực hiện đúng như Bản án đã tuyên. Ngày 16/10/2025 ông Nguyễn Xuân Đoán tiếp tục có đơn đề nghị Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang xác định vị trí của tường rào để ông Đoán thực hiện tháo dỡ đúng như trong Bản án số 64/2017 và Bản án phúc thẩm số 07/2018 để bảo tồn tài sản của gia đình ...

+ Về nội dung ông Nguyễn Xuân Đoán cam kết nếu không thoả thuận được với Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm sau Bản án, thì ông Đoán sẽ thực hiện đúng như Bản án đã tuyên.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã mời các bên đương sự đến để giải quyết việc thi hành án. Kết quả giải quyết: Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm không nhất trí với đề nghị của ông Nguyễn Xuân Đoán và đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang*) thực hiện đúng Bản án số 64/2017/DS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang*); Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty (thể hiện tại biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 09/9/2021 của Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang).

Tại biên bản làm việc thống nhất giữa Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm và các hộ gia đình, cá nhân có vướng mắc trong việc ký phụ lục hợp đồng giao, nhận khoán đất trồng chè ngày 11/3/2025 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Mỹ Lâm đã nêu thời gian ký lại phụ lục hợp đồng là từ ngày 20 đến ngày 22/3/2025. Sau khi ký phụ lục điều chỉnh hợp đồng, Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm phải rút đơn khởi kiện đối với tất cả các ông bà đã ký phụ lục điều chỉnh hợp đồng trong vòng 05 ngày kể từ ngày ký phụ lục điều chỉnh hợp đồng.

Đến trước thời điểm cưỡng chế, Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang không nhận được bất cứ thỏa thuận nào giữa Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm và ông Nguyễn Xuân Đoán, do vậy Phòng THADS khu vực 1 - Tuyên Quang phải tổ chức thi hành theo đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung đề nghị xác định vị trí tháo dỡ tường rào để gia đình ông Đoán chủ động tháo dỡ theo quy định.

Tại Bản án, Quyết định thi hành án đã nêu rõ buộc ông Nguyễn Xuân Đoán có nghĩa vụ di chuyển cây ổi, cây bưởi, thu hoạch cây sắn, cây mía trồng trên đất; tháo dỡ toàn bộ tường rào xây dựng trên thửa đất số 17, thửa số 22 tờ bản đồ số 18 để trả lại đất cho Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm. Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn đã nêu rõ công trình xây dựng trên đất tại thửa số 17, tờ bản đồ số 18-PL có bờ rào

xây gạch bê tông kết hợp cột bê tông và dây thép gai dài 86m (ông Đoán có mặt nhưng từ chối tham gia). Tại phần nhận định của Bản án phúc thẩm đã nêu: ông Đoán đã được nhận biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ. Như vậy, ông Đoán đã biết được vị trí tường rào dài 86m mà Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã tuyên, xong bản thân ông cố tình không thực hiện theo nội dung của Quyết định của bản án buộc cơ quan thi hành án phải tiến hành cưỡng chế.

Quá trình tổ chức thi hành vụ việc, ông Đoán đã có đơn đề nghị tạm dừng, hoãn thi hành án; Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang (*nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang*) cũng đã ban hành Công văn số 222/CCTHADS-CV ngày 19/11/2024, Công văn số 328/CCTHADS-CV ngày 18/12/2024 trả lời cho ông Nguyễn Xuân Đoán biết về đề nghị tạm dừng, hoãn thi hành án của ông là không có căn cứ.

Ngoài ra, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang nhận được đơn của ông Nguyễn Xuân Đoán, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Kim, sinh năm 1966, cùng địa chỉ: Tổ dân phố Mỹ Lâm 06, phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang chuyển đến (đơn ghi ngày 10/8/2025). Nội dung đơn: “... *Hiện nay đã được thụ lý vụ án dân sự số 40/2025/TLST-DS, mà bản án phúc thẩm cho tôi quyền khởi kiện đòi tài sản là đường ống thủy nông nằm trên chính những thửa đất đó, Tòa án nhân dân khu vực 1 Tuyên Quang đang thụ lý.*

Tôi đang khởi kiện Sở Tài chính Tuyên Quang, đem tài sản của gia đình tôi cho công ty chè Mỹ Lâm thuê cũng đang được thụ lý vụ án dân sự số 05/TB-TLVA của Tòa án nhân dân khu vực 1 Tuyên Quang.

Vì vậy, tôi viết đơn này đề nghị Cục quản lý Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang và phòng Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Để có thời gian gia đình tôi thỏa thuận với Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm. Nếu không thỏa thuận được thì gia đình tôi sẽ thực hiện thi hành án đúng với nội dung hồ sơ của bản án.

Tôi viết đơn này đề nghị với Cục quản lý Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang và phòng Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang dừng việc cưỡng chế thi hành án ngày 12/8/2025...”

Sau khi nghiên cứu đơn, báo cáo quá trình giải quyết thi hành án; căn cứ quy định của pháp luật về thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang ban hành Thông báo về việc giải quyết đơn số 218/TB-THADS ngày 27/8/2025 thông báo cho ông Đoán và bà Kim biết: Đối với hai nội dung yêu cầu khởi kiện đã được Toà án nhân dân khu vực 1 Tuyên Quang thụ lý đề nghị Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm phải bồi thường hệ thống đường ống dẫn nước tưới cho cây chè có chiều dài trên 2.000m do ông Đoán đầu tư trên diện tích đất chè ông nhận khoán; khởi kiện Sở Tài chính Tuyên Quang, đem tài sản của gia đình ông cho công ty chè Mỹ Lâm thuê để làm căn cứ đề nghị tạm dừng cưỡng chế là không có cơ sở. Theo quy định tại Điều 2, Điều 4 Luật Thi hành án dân sự

năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), Bản án số 07/2018/DS-PT ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Chấp hành viên, cơ quan thi hành án dân sự phải tổ chức thi hành án là đúng theo quy định. Theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 48 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) nội dung đơn của ông Đoán, bà Kim không thuộc diện hoãn thi hành án nên Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang không có căn cứ để ra quyết định hoãn thi hành án; đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ việc, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang; Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang chưa nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền kháng nghị yêu cầu hoãn thi hành án đối với vụ việc trên. Do vậy, Bản án, Quyết định thi hành án đã có hiệu lực phải được tổ chức thi hành theo quy định.

Nội dung của công dân tố cáo là sai sự thật.

Từ những căn cứ nêu trên, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang nhận thấy: Các nội dung của công dân tố cáo là không đúng, không có cơ sở chấp nhận.

II. KẾT LUẬN

Trên cơ sở xác minh tố cáo, đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ quy định của pháp luật, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang kết luận:

Các nội dung tố cáo của người tố cáo đối với bà Hoàng Phương Hoa - Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang và ông Ứng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang là tố cáo sai sự thật.

III. KIẾN NGHỊ: Không ./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý THADS (b/c);
- Trưởng THADS (b/c);
- Các Phó Trưởng THADS (biết);
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THADS KV 1 - Tuyên Quang;
- Người bị tố cáo;
- Trang Thông tin điện tử THADS tỉnh;
- Lưu: VT, HSGQTC (N. Hoa).

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Nguyễn Mạnh Hùng